|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 1251/QĐ-UBND |  *Đà Nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2016* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Phương án chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp**

**năm 2016 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 8718/CT-BNN-TCTL ngày 23/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn năm 2016, đối phó với ảnh hưởng của hiện tượng El Nino;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 228/TTr-SNN ngày 22 tháng 02 năm 2016 về việc phê duyệt Phương án chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2016 và đề nghị của Văn phòng UBND thành phố,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2016 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận: Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ; UBND huyện Hòa Vang, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ nội dung Phương án phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này tổ chức thực hiện; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo UBND thành phố.

**Điều 3**. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

 **Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch UBND các quận: Liên Chiểu, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn; Chủ tịch UBND huyện Hòa Vang; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt, bão thành phố Đà Nẵng và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

 **Phùng Tấn Viết**

|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHƯƠNG ÁN**

**Chống hạn sản xuất nông nghiệp năm 2016**

**trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số*  *1251 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2016 của Chủ tịch UBND thành phố)*

**I. tình hình sẢN xuẤt nông nghiÊp năm 2016**

 Diện tích sản xuất lúa của thành phố Đà Nẵng dự kiến khoảng: 5.403 ha, trong đó:

- Vụ Đông Xuân : 2.861,5 ha, trong đó nước tưới từ:

+ Hồ, đập : 1.151,0 ha;

+ Trạm bơm : 1.414,5 ha;

+ Biện pháp khác : 296,0 ha.

- Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu: 2.534 ha, trong đó nước tưới từ:

+ Hồ, đập : 1.190,0 ha;

+ Trạm bơm : 1.291,0 ha;

+ Biện pháp khác : 53,0 ha.

**II. TÌNH HÌNH THỰC TẾ VÀ DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC**

**1. Nhận định xu thế thời tiết**

Theo Bản tin Đặc biệt về EL Nino 2015 và nhận định xu thế thời tiết, thủy văn từ tháng 9/2015 đến tháng 2/2016 tại Báo cáo số 312/BC-DBTƯ của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương dự báo El Nino 2015 sẽ đạt cường độ của El nino mạnh kỷ lục 1997/1998. Ngoài ra, có đến 90% khả năng El nino sẽ kéo dài đến hết mùa Xuân năm 2016. Ngoài cường độ mạnh, nhiều khả năng El nino 2014/2016 cũng trở thành một trong những El nino kéo dài nhất trong khoảng 60 năm qua. Về tác động chung của El Nino đến thời tiết nước ta mùa mưa đến muộn và kết thúc sớm, tổng lượng mưa phổ biến thiếu hụt so với trung bình nhiều năm (TBNN).

Trên thực tế, từ cuối năm 2014 đến nay, do ảnh hưởng của EL Nino, lượng mưa, dòng chảy sông, suối ở hầu hết các khu vực đều thiếu hụt so với TBNN, dẫn đến hạn hán xảy ra ở các khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Hiện tại, lượng mưa, dòng chảy đều thấp hơn cùng kỳ năm 2014.

Theo nhận định xu thế thời tiết thủy văn vụ Đông Xuân năm 2015-2016 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung Bộ:

- Về lượng mưa: Tổng lượng mưa toàn vụ Đông Xuân 2015-2016 tại khu vực Trung Trung Bộ có khả năng đạt từ 70-90% so với TBNN, cụ thể:

+ Tháng 3/2016 các nơi trên toàn khu vực xấp xỉ TBNN;

+ Tháng 4/2016 các nơi phổ biến xấp xỉ và cao hơn TBNN.

Từ tháng 1 đến tháng 4 năm 2016, dòng chảy trên các sông ổn định và giảm dần, lưu lượng dòng chảy trên các sông có khả năng ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ (đạt khoảng 50-80% lượng dòng chảy TBNN), một số sông có thể còn ở mức thấp hơn.

Với nguồn nước trữ hiện tại và thông tin dự báo khí tượng, thủy văn, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn sẽ xảy ra ngay từ giữa vụ Đông Xuân 2015 - 2016 và kéo dài đến vụ Hè Thu năm 2016.

**2. Tình hình nguồn nước cấp cho nông nghiệp**

- Dung tích trữ ở các hồ chứa: Đến ngày 17/02/2016.

+ Hai hồ chứa lớn: Đồng Nghệ mực nước cao trình +32,25/33,3m đảm bảo nước cho vụ Đông Xuân 2015-2016; hồ chứa nước Hòa Trung cao trình mực nước +40,13/41,00m đảm bảo nước vụ Đông Xuân 2015-2016.

+ Các hồ chứa nhỏ: Đa số dung tích đạt từ 70 ÷ 80%, riêng các hồ chứa Hóc Bồ, Diêu Phong, Hóc Gối, Hố Cái, Đại La dự kiến sẽ thiếu nước ở vụ Hè Thu, hồ Tân An sẽ thiếu nước ở cuối vụ Đông Xuân nếu không có mưa hoặc mưa ít.

+ Các hồ chứa thủy điện thượng nguồn cấp nước cho hạ du sông Vu Gia cho các trạm bơm tưới: Hồ thủy điện sông Bung 4 mực nước ở cao trình +221,15m/ +222,5m (thiếu 1,35m), hồ thủy điện A Vương mực nước ở cao trình +369,30m/+380,00m (thiếu 10,7m), hồ thủy điện Đak Mi 4 mực nước ở cao trình +257,07m/+258m (thiếu 0,93m).

- Mực nước trên các sông ngày 22/02/2016 tại đập An Trạch +1,8m; tại đập Hà Thanh +2,0m.

Với tình hình các hồ chứa thủy điện trên thượng nguồn sông Vu Gia thiếu hụt nước, dòng chảy về hạ lưu giảm, dẫn đến nhiễm mặn, thiếu nước,... do đó, nguồn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến khoảng 849 ha đất nông nghiệp ở hạ lưu đập dâng An Trạch, đặc biệt trong vụ Hè Thu 2016.

**III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN CHỐNG HẠN**

**1. Mục tiêu**

Chủ động trong công tác phòng chống hạn, thiếu nước, nhiễm mặn nhằm đảm bảo nguồn nước tưới phục cho sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản năm 2016 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, hạn chế thấp nhất những thiệt hại do hạn hán gây ra.

**2. Các biện pháp chống hạn**

Các địa phương, đơn vị thực hiện quản lý khai thác công trình thủy lợi và các tổ chức thủy nông triển khai các giải pháp chống hạn ngay từ đầu vụ và chủ động đối phó với tình hình thiếu nguồn nước tưới trong năm 2016:

a) Tăng cường công tác quản lý sử dụng nguồn nước

 Các đơn vị quản lý, khai thác công trình tăng cường kiểm tra kênh mương, đồng ruộng, kiểm tra lượng nước lãng phí từ các kênh tiêu của từng khu tưới để điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm nước; phối hợp với các đội thủy nông cơ sở tổ chức lấy nước đúng phiên và xử lý kịp thời những sự cố; thường xuyên kiểm tra các ao nuôi cá, phân phối nước thích hợp và ưu tiên cho nước cho tưới lúa.

Tu bổ, đắp kín các đập thời vụ, đập ngăn, kênh tiêu trong khu tưới, khắc phục rò rỉ nước kênh mương và đồng ruộng; tổ chức phát động nhân dân đắp bờ giữ nước, đắp các đập tạm trên các mương tiêu để lấy nước, sử dụng nước tiết kiệm.

Đối với diện tích đảm nhận tưới của hệ thống thủy nông Đồng Nghệ và Hòa Trung: Tăng cường hoạt động các trạm bơm vệ tinh chống hạn đồng thời đắp chặn các trục tiêu để tạo nguồn sử dụng các máy bơm dầu lấy nguồn nước để chống hạn.

Đối với diện tích do các hồ chứa nhỏ đảm nhận: Dùng máy bơm dầu để bơm nguồn nước còn lại (dung tích chết) chống hạn.

Tăng cường giờ bơm ở các trạm bơm, đồng thời đề nghị Tổng cục Thủy lợi tiếp tục làm việc với các đơn vị quản lý thủy điện ở lưu vực Vu Gia – Thu Bồn xả nước đảm bảo đủ cao trình, lưu lượng để hoạt động các trạm bơm theo lịch thời vụ.

 Những khu vực tưới có điều kiện thì tổ chức áp dụng tưới tiêu theo phương pháp khoa học theo công thức tưới nông - lộ - phơi để tiết kiệm nước.

 Tổ chức kiểm tra, tổng hợp cụ thể nguồn nước kể các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn để xây dựng kế hoạch sử dụng nước hợp lý, cân đối nguồn nước để bảo đảm cung cấp nước cho cả năm 2016.

Tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu giống lúa, tăng tỷ lệ gieo sạ giống trung ngắn ngày, phấn đấu đạt tỷ lệ 40-50% diện tích.

Đầu tư xây dựng các công trình chống hạn, kiên cố hóa kênh mương nội đồng.

b) Biện pháp chống hạn cụ thể

 **- Đối với khu tưới của hồ chứa Đồng Nghệ:** vận động nhana dân đắp các đập thời vụ để trữ nước gồm đập: Bến Phát, Ông Phịch, Gò Dưa, Cầu Bung, Miếu Trắng; nạo vét các cửa lấy nước của trạm bơm Phú Sơn 1, Phú Sơn Nam, An Tân, cống lấy nước hồ Đồng Nghệ.

 + Hoạt động các trạm bơm điện chống hạn để hỗ trợ giữ nước Hồ Đồng Nghệ, cân đối điều tiết nước nhằm đảm bảo đủ nước tưới cả năm;

 + Trạm bơm điện Bara An Trạch lấy nước từ sông Yên tưới 90ha cuối kênh N5;

 + Trạm bơm điện An Tân lấy nước từ sông Túy Loan tưới 70ha cuối kênh N1B;

 + Trạm bơm chống hạn Phú Sơn lấy nước từ sông Yên tưới hỗ trợ 45 ha cho kênh chính và đầu kênh N5;

 **- Đối với khu tưới của hồ chứa Hòa Trung:** Vận đông nhân dân đắp đập thời vụ tại đập Đồng (xã Hòa Liên); nạo vét các cửa lấy nước của các trạm bơm Tân Ninh, Cầu Quảng, Cầu Đình.

 **+** Tăng cường các máy bơm dầu khi cần thiết.

 **- Đối với các hồ chứa nước nhỏ**: Do không có nguồn nước hỗ trợ vì vậy phải tiết kiệm tối đa nguồn nước hiện có. Khi mực nước ở dưới cao trình ngưỡng cống, đặt máy bơm dầu bơm nước trong hồ hoặc đặt máy bơm từ sông suối, ao, hồ để chống hạn.

 \* **Lưu ý:** Đối với các hồ chứa nhỏ phải được vận hành tưới tiết kiệm, trữ nước để đảm bảo sản xuất cho cả vụ Đông Xuân và Hè Thu.

 - Đối với khu tưới của các trạm bơm: Các trạm bơm tăng cường bơm trong giờ cao điểm theo đúng lịch thời vụ và lịch xả nước của các hồ thủy điện.

**+ Trạm bơm Bích Bắc:** Vận động nhân dân đắp đập thời vụ ngăn kênh tiêu đập Bầu Dưng (Điện Hòa), đập Bi Chìm (Giáng Đông, xã Hòa Châu), đập Phúc Quế (Phong Nam, Hòa Châu), đập Rộc Diếc (Dương Sơn, Hòa Châu), đập Bàu Lát (Dương Sơn, Hòa Châu); nạo vét các cửa lấy nước của các trạm bơm Bích Bắc, Phong Nam, nạo vét hệ thống kênh chính trạm bơm Bích Bắc.

 **+ Trạm bơm An Trạch:** Vận động nhân dân đắp các đập bổi gồm đập La Bông, đập Bắc An, đập Yến Nê, đập Cẩm Nê; nạo vét cửa lấy nước của các trạm bơm Lệ Sơn, Dương Sơn, Miếu Ông, Yến Nê.

Lắp đặt các máy bơm dầu khi cần thiết

**+ Các trạm bơm còn lại:** Trạm bơm khu vực phường Hòa Quý: Vận động nhân dân nạo vét ao hồ, kênh mương dẫn nước, phối hợp với trạm bơm Tứ Câu chứa nước vào các ao hồ khi thủy triều xuống để chứa dự trữ vào các ao hồ nhỏ như: Bàu dừa (phục vụ 10ha), Rộc Nô (25ha), An Lưu (22ha), Bàu Cung (5ha). Sửa chữa ống hút của trạm bơm Bàu Cung để đảm bảo công tác chống hạn, đặt máy bơm dầu lưu động tại Bàu Cung để hút để tăng cường khả năng tưới. Dùng máy bơm tại Bàu dừa tưới cho 10ha của trạm bơm Rộc Nô khi nước bị nhiễm mặn.

+ Các trạm bơm Cẩm Toại, Thạch Bồ (HTX I Hòa Phong), Trường Loan, Thái Lai (HTX II Hòa Nhơn), Ninh An (HTX III Hòa Nhơn) và Đông Lâm (Hòa Phú) cần tăng cường bơm vào các giờ cao điểm, vận động nhân dân nạo vét bể hút, bể xả, kênh dẫn chính của trạm bơm.

 c) Đối với các khu tưới sử dụng nguồn nước trời

Tận dụng triệt để lượng nước từ các ao, khe suối, mương tiêu đặt máy bơm dầu bơm chống hạn; đồng thời có phương án chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng có khả năng chịu hạn.

**3. Dự kiến kinh phí và nguồn kinh phí phục vụ công tác chống hạn**

a) Dự toán kinh phí phục vụ chống hạn

 Để đảm bảo thực hiện các biện pháp chống hạn theo phương án chống hạn nêu trên, với dự kiến thời gian chống hạn là 15-30 ngày cho vụ Đông Xuân, 30-60 ngày cho vu Hè Thu, tổng dự toán kinh phí chống hạn khoảng **5.496.917.000 đồng**.

 Trong đó:

- Vụ Đông Xuân 2015-2016: 1.807.806.000 đồng.

- Vụ Hè Thu 2016: 3.689.111.000 đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).*

 b) Nguồn kinh phí chống hạn

Để chủ động trong công tác phòng chống hạn, trước mắt các địa phương, đơn vị thủy nông tự cân đối, sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện các biện pháp chống hạn đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp. Trong điều kiện khó khăn về kinh phí thì đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để Sở làm việc với Sở Tài chính, đề xuất UBND thành phố xem xét, giải quyết. Kinh phí phục vụ công tác chống hạn được huy dộng từ nhiều nguồn và tùy thuộc vào khả năng cân đối ngân sách Nhà nước, tình hình khô hạn thực tế, trong đó có các nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách Trung ương.

- Ngân sách thành phố (kể cả nguồn vốn của quận, huyện): Nguồn vốn ngân sách thành phố bố trí trong kế hoạch vốn XDCB, vốn sự nghiệp kinh tế, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**4. Tổ chức thực hiện**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì triển khai thực hiện phương án chống hạn trên địa bàn thành phố. UBND các quận, huyện và các sở, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có nhiệm vụ triển khai thực hiện các biện pháp nhằm phòng, chống hạn, thiếu nước và xâm nhập mặn, đảm bảo sản xuất năm 2016 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; theo dõi thực tế bơm nước chống hạn của các địa phương, công ty thủy nông.

- UBND các quận, huyện chủ động xây dựng và triển khai thực hiện phương án chống hạn trên địa bàn quận, huyện; chỉ đạo các địa phương tuyên truyền nhân dân sử dụng nguồn nước tiết kiệm, đồng thời chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong vụ Hè Thu năm 2016 đối với những vùng thiếu nước tưới, hạn chế không để diện tích bị mất trắng do khô hạn.

- UBND các quận, huyện có sản xuất nông nghiệp, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng khi thực hiện bơm nước tăng cường phục vụ công tác chống hạn sản xuất phải lập kế hoạch, báo cáo UBND thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức kiểm tra thực tế và có biện pháp giải quyết, hỗ trợ công tác chống hạn. Kế hoạch bơm nước phải nêu rõ diện tích bị khô hạn, vị trí đặt máy bơm, thời điểm bơm nước, dự trù kinh phí chống hạn...

Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng, các đơn vị quản lý thủy nông chủ động thực hiện các biện pháp chống hạn, thực hiện tưới tiết kiệm, ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn ký hợp đồng đặt hàng thủy lợi phí để thực hiện các biện pháp chống hạn cho cây trồng.

Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố nguồn kinh phí chống hạn khi có đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Phùng Tấn Viết** |